

Án số: 63/2019/HSST
Ngày 21/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Đón.

Ông Lê Xuân Thuật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/11/2019, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn K (tên gọi khác: M) – Sinh năm 1999. *Có mặt*
Nơi thường trú và chỗ ở: thôn T, xã V, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12

Họ tên bố: Đỗ Văn M. Đã chết.

Họ tên mẹ: Đỗ Thị D. Sinh năm 1966. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Hoàng Thanh S, Sinh năm 1982. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyễn Thị T, Sinh năm 1993. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Trần Ngọc H, Sinh năm 1994. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn K làm thuê phục vụ tại quán Karaoke “Hoàng Tử” của anh Hoàng Thanh S, sinh năm 1982 ở thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 24 tháng 7 năm 2019, có 01 cuộc điện thoại của một người phụ nữ tên U (K không rõ tên và địa chỉ cụ thể) từ số 0399.536.077 gọi đến số điện thoại 0971.559.858 lắp trong chiếc điện thoại Iphone màu trắng của K hỏi mua 02 gói ma túy loại Ketamine và 05 viên ma túy loại MDMA, hai bên nói chuyện qua điện thoại thống nhất giá 2.000.000đồng/01 gói ma túy Ketamine và 300.000đồng/01 viên ma túy MDMA. Khoảng 15 giờ cùng ngày, người tên U điện thoại bảo K mang ma túy đến bán cho U tại quán Karaoke “Thảo Khanh” ở thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. K dùng 02 tờ giấy ăn có chữ AVIPRINT bọc 02 gói ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA để trong túi quần đùi phía trước bên phải K đang mặc, rồi K gọi điện thoại cho lái xe Taxi đến quán Karaoke “Hoàng Tử” đón K chở đến quán Karaoke “Thảo Khanh”. Khi xe taxi dừng lại trước cửa quán karaoke “Thảo Khanh”, K mở cửa xe đi vào phía trong quán, khi đi đến dãy hành lang phòng hát của quán karaoke “Thảo Khanh” thì bị tổ công tác của Công an huyện Yên Mỹ phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi quần đùi phía trước bên phải của K đang mặc 02 tờ giấy ăn màu trắng có chữ AVIPRINT bọc 02 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh, đều có kích thước (2,5x2)cm (bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng - kết quả giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 1,631 gam), 05 viên nén hình tròn màu vàng cam, trên mặt mỗi viên có chữ W (kết quả giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 1,674 gam) và số tiền 3.785.000đồng; thu giữ tại túi quần trước bên trái của K đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng. Ngoài ra, còn tạm giữ chiếc xe ô tô taxi nhãn hiệu Hyundai I10 biển số 89A- 053.93

Ngày 24/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn K ở thôn T, xã V, huyện Y, tỉnh Hưng Yên và chỗ ở, nơi làm việc của K tại quán karaoke “Hoàng Tử”, kết quả không thu giữ được chứng cứ, tài liệu gì liên quan.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, K khai mua tại thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên vào đầu tháng 7/2019 của một người phụ nữ tên C (K không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể) 05 chỉ ma túy loại ketamine đựng trong 05 túi nilon với giá 1.500.000đồng/01 chỉ và 10 viên ma túy loại MDMA với giá 200.000đồng/01 viên mục đích vừa để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua K đã sử dụng nhiều lần tại một quán bar ở thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm hết 03 chỉ ma túy loại ketamine và 05 viên ma túy loại MDMA.

Kết quả xác minh người đứng tên đăng ký số điện thoại 0399.536.077 là Dương Thị P, sinh năm 1997 ở S - T - Thanh Hóa. Chị P hiện không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì nên không ghi được lời khai. Căn cứ vào lời khai của Đỗ Văn K không đủ cơ sở xác định được danh tính, địa chỉ của người tên “C” đã bán ma túy cho K và của người phụ nữ tên U gọi điện thoại đặt mua ma túy của K.

Kết quả điều tra, đủ cơ sở xác định anh Hoàng Thanh S (chủ quán hát “Hoàng Tử”), chị Nguyễn Thị T (chủ quán hát “Thảo Khanh”), anh Trần Ngọc H (lái xe taxi) đều

không liên quan đến hành vi mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy của K. Ngày 01/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Mỹ đã trả lại chiếc xe ô tô taxi nhãn biển số 89A- 053.93 cho người quản lý là anh Trần Ngọc H.

Đối với số tiền 3.785.000 đồng thu giữ trên người K là tiền hàng của quán karaoke “Hoàng Tử”, không liên quan đến vụ án.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKS-YM ngày 6/11/2019 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Đỗ Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn K từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định gồm 1,574 g loại Ketamine và 1,525g loại MDMA, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu 498/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 sim bên trong chiếc điện thoại Iphone màu trắng và 02 tờ giấy ăn màu trắng bên trên có chữ AVIPRINT thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.785.000đ thu của bị cáo.

- Bị cáo K đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án và xin giảm nhẹ hình phạt. Đối với số tiền 3.785.000đ bị thu giữ bị cáo xác định là tiền anh Hoàng Thanh S chủ quán nơi bị cáo làm việc đưa cho để bị cáo mua hàng, nay bị cáo không có đề nghị xin nhận lại số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của họ. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại khu vực quán karaoke “Thảo Khanh” thôn Lục Điền, xã Minh Châu, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Đỗ Văn K đang có hành vi tàng trữ trên người 02 gói ma túy loại Ketamine, có khối lượng 1,631 gam và 05 viên ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 1,674 gam mục đích giao bán lấy số tiền 5.500.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ được tác hại của chất ma túy gây ra cho con người và cho xã hội, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Do đó, cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng và sim bên trong bị cáo khai có sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy nên sẽ cho tịch thu bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại, sim không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy; Đối với 02 tờ giấy ăn thu của bị cáo có sử dụng để để bọc ma túy, không còn giá trị sử dụng nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 3.785.000đ thu của bị cáo không liên quan đến tội phạm nhưng bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Thanh S đều có ý kiến không nhận lại nên sẽ cho tịch thu sung ngân sách Nhà nước; Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn K (tức M) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn K (tức M) 02 năm 06 tháng tù (hai năm, sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định gồm 1,574 g loại Ketamine và 1,525g loại MDMA, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu 498/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 sim bên trong chiếc điện thoại Iphone màu trắng và 02 tờ giấy ăn màu trắng bên trên có chữ AVIPRINT thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.785.000đ thu của bị cáo.

(*Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 20/10/2019*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi họ cư trú theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên

